

Số: 148/KL-SGDĐT

Đồng Tháp, ngày 02 tháng 8 năm 2017

## KẾT LUẬN

### **Thanh tra chuyên ngành chấm thẩm định bài kiểm tra học kỳ II, bậc trung học cơ sở, năm học 2016-2017**

Thực hiện Quyết định số 87/QĐ-SGDĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ngày 18 tháng 5 năm 2017 về việc thành lập Đoàn Thanh tra chuyên ngành chấm thẩm định bài kiểm tra học kỳ II, bậc trung học cơ sở, năm học 2016 - 2017; từ ngày 04/7/2017 đến 07/7/2017 Đoàn Thanh tra chuyên ngành chấm thẩm định bài kiểm tra học kỳ II của Sở GDĐT đã đến làm việc tại Phòng GDĐT: thành phố Sa Đéc, huyện Châu Thành, huyện Lấp Vò, huyện Tam Nông; kiểm tra thực tế tại các trường THCS: Lưu Văn Lang, Tân Khánh Đông (thành phố Sa Đéc), Tân Nhuận Đông, An Hiệp (Châu Thành), Bình Thành, Vĩnh Thạnh (Lấp Vò), Phú Hiệp và THCS – THPT Hòa Bình (Tam Nông);

Xét Báo cáo kết quả thanh tra chuyên ngành chấm thẩm định bài kiểm tra học kỳ II, bậc trung học cơ sở, năm học 2016 - 2017 của Trưởng đoàn Thanh tra,

Sở GDĐT Kết luận, chỉ đạo như sau:

#### **I. Nhận xét việc tổ chức thực hiện của các phòng GDĐT**

##### **1. Đánh giá về đề thi của phòng GDĐT**

**a. Về ma trận:** Đa số các phòng GDĐT có xây dựng, lập ma trận định hướng trước khi làm đề. Tuy nhiên, ở một số môn, vẫn còn phòng GDĐT chưa xây dựng ma trận định hướng: Hóa 9, Sinh 9 (TP. Sa Đéc), Lí 9, Sử 9, Địa 9 (Tam Nông). Ma trận đề không bao quát được kiến thức: Sử 9 (TP. Sa Đéc); chưa đúng mức độ theo yêu cầu theo Công văn số 1525/SGD-GDTrH ngày 27/10/2014 của Sở GDĐT: Địa 9 (TP. Sa Đéc), Sử 9 (Châu Thành).

**b. Về nội dung:** Phần lớn các phòng GDĐT xây dựng đề kiểm tra có nội dung phù hợp, đúng chuẩn kiến thức kỹ năng, thuộc chương trình học. Bên cạnh đó, vẫn có một vài môn của một số đơn vị có nội dung đề kiểm tra chưa phù hợp với thời gian làm bài: Sử 9 (TP. Sa Đéc, Châu Thành), Hóa 9 (Châu Thành).

**c. Về đáp án, hướng dẫn chấm:** Tất cả các môn có xây dựng đáp án và hướng dẫn chấm (HDC) chi tiết. Tuy nhiên, HDC chi tiết của một số môn của nhiều phòng GDĐT chưa phù hợp: Lí 9, Địa 9 (Sa Đéc), Hóa 9 (Châu Thành), Sử 9 (Tam Nông).

**2. Đánh giá về việc dạy học của giáo viên qua kiến thức và cách trình bày của học sinh tại bài kiểm tra (theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ)**

**a. Về kiến thức cần và đủ:** Tỷ lệ bài kiểm tra được chọn chấm thanh tra ở các đơn vị đạt mức yêu cầu từ 50% trở lên chiếm tỷ lệ cao hơn các mức độ còn lại. Số liệu minh họa qua bảng thống kê sau:

T T	Mức độ	Số lượng bài đạt các mức độ/tổng số bài chấm thanh tra								Tổng	
		Thành phố Sa Đéc		Huyện Châu Thành		Huyện Lấp Vò		Huyện Tam Nông			
1	Đạt 80-100% yêu cầu	131/432	30,32%	90/360	25,00%	109/344	31,69%	58/264	21,97%	388	27,71%
2	Đạt 50-dưới 80% yêu cầu	162/414	39,13%	150/385	38,96%	136/344	39,53%	116/284	40,85%	564	39,52%
3	Đạt 35-dưới 50% yêu cầu	85/414	20,53%	78/385	20,26%	62/344	18,02%	66/297	22,22%	291	20,20%
3	Đạt dưới 35% yêu cầu	71/356	19,94%	67/295	22,71%	37/344	11,08%	57/214	26,64%	232	19,18%

**Ghi chú:** Số bài đạt mức yêu cầu từ 50% trở lên cao hơn so với các đơn vị được chấm thẩm định ở học kì I.

**b. Về diễn đạt lập luận:** Đa phần bài làm của học sinh ở các phòng GDĐT còn mắc nhiều lỗi trong việc thể hiện bài làm: chỉ liệt kê ý, không thể hiện từ ngữ để giải thích, lập luận, hành văn; hoặc có dùng từ để diễn đạt, lập luận nhưng còn lòng vòng, không chặt chẽ. Cụ thể:

T T	Nhận xét	Số lượng bài đạt các mức độ/tổng số bài chấm thanh tra				Tổng	
		Thành phố Sa Đéc	Huyện Châu Thành	Huyện Lấp Vò	Huyện Tam Nông		
1	Dùng từ ngữ diễn đạt và lập luận rõ ý, chặt chẽ	200/429	128/345	146/344	83/284	557/1402	39,72%
2	Có dùng từ ngữ diễn đạt nhưng còn lòng vòng, không chặt chẽ	109/429	145/365	117/344	125/297	496/1435	34,56%
3	Chỉ liệt kê ý, không thể hiện từ ngữ nào để giải thích, lập luận	120/322	79/269	64/251	44/253	307/1095	28,03%

**Ghi chú:** Số bài thi có cách diễn đạt, lập luận rõ ý, chặt chẽ và có dùng từ ngữ diễn đạt nhưng còn lòng vòng, không chặt chẽ cao hơn so với các đơn vị được chấm thẩm định ở học kì I.

### 3. Kết quả “chấm kiểm tra” phòng GDĐT

Nhìn chung, các phòng GDĐT đã thực hiện chấm kiểm tra bài kiểm tra học kỳ II đúng theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Số bài chấm đúng đáp án nhiều hơn hẳn so với số bài chấm lỏng, chấm chặt. Trong số các bài chấm lỏng, phần lớn nằm ở mức dưới 10%. Số lượng bài chấm lỏng từ 10 đến 20% và trên 20% không nhiều.

### 4. Kết quả “chấm thẩm định” của Sở GDĐT

Ở nhiều môn, các trường THCS đều có tình trạng chắm lỏng, chắm chặt so với HDC. Một số môn có độ chắm lệch cao, cụ thể:

- Chắm lỏng: THCS Lưu Văn Lang: Văn = 52% ; THCS Tân Khánh Đông: Văn = 26,6% , Địa lí = 20% , Toán = 27,8% , Vật lí = 71,42% ; THCS Tân Nhuận Đông: Văn = 48% , Địa lí = 29,2%; THCS Vĩnh Thạnh: Địa lí = 35% ; THCS Bình Thành: Văn = 20%.

- Chắm chặt: THCS Phú Hiệp Toán = 20% , Hóa = 65%.

### **5. Đánh giá về việc coi kiểm tra của các trường qua bài làm của học sinh**

Hầu hết các môn ở các đơn vị tổ chức coi thi nghiêm túc, đúng quy chế. Chưa phát hiện dấu hiệu học sinh nhìn bài lẫn nhau, học sinh chép tài liệu khi làm bài.

## **II. Nội dung tư vấn**

### **1. Ra đề thi**

Khi ra đề, phòng GDĐT cần thực hiện đúng quy trình ra đề và đảm bảo các yêu cầu của đề thi. Nhất thiết phải xây dựng ma trận trước khi làm đề, ma trận định hướng và ma trận đề thực tế phải phù hợp. Đề thi đảm bảo bao quát được kiến thức cơ bản của môn học nhưng có ưu tiên đúng mức cho những nội dung quan trọng và có khả năng phân hóa học sinh. Yêu cầu của đề cần rõ ràng, dễ hiểu, chỉ hiểu duy nhất một nghĩa và phù hợp với thời gian làm bài của học sinh. Đề thi và HDC xây dựng trên cơ sở của chuẩn kiến thức kỹ năng theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Không đưa vào HDC những nội dung mà đề thi không yêu cầu.

### **2. Chắm thi**

- Trước khi chắm thi, trường THCS chắm bài tại đơn vị cũng như phòng GDĐT chắm thẩm định đều phải có biên bản thảo luận, thống nhất HDC và biểu điểm. Thảo luận HDC và biểu điểm cần cụ thể, chi tiết, tránh ghi chung chung theo kiểu “thống nhất với HDC của Sở (Phòng)”. Cần dự trù các tình huống làm bài của học sinh để đánh giá chính xác bài thi và hạn chế tối đa sự lệch điểm giữa các giáo viên chắm thi. Biên bản thống nhất HDC và biểu điểm phải viết tay bằng bút bi mực màu đỏ;

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về nghiệp vụ chắm thi: khóa bài thi; sử dụng màu mực chắm thi; cách ghi điểm các câu, các phần và ghi tổng điểm bằng số, bằng chữ vào bài thi; tuyệt đối không làm tròn điểm trên bài thi; lúc cần điều chỉnh điểm trên phiếu chắm và điểm đã ghi trên bài thi đều phải thực hiện đúng quy định;

- Khi chắm thi, trường THCS cũng như phòng GDĐT phải tuyệt đối tuân thủ hướng HDC của Sở (phòng GDĐT), không tự ý thay đổi điểm số của từng câu, từng phần, chỉ thực hiện chi tiết hóa điểm số của từng câu, từng phần ấy. Trường hợp phát hiện ra sự bất hợp lý trong HDC của Sở (Phòng) phải báo cáo xin ý lãnh đạo hội

đồng chấm ở cấp đủ thẩm quyền để giải quyết. Trước khi chấm đại trà, trường THCS cần tổ chức chấm chung 10 bài/môn để thống nhất và rút kinh nghiệm.

- Trong quá trình chấm thi, ngoài việc đánh giá chính xác bài thi, giám khảo còn phải quan tâm phát hiện những ưu điểm, hạn chế trong bài làm của học sinh để từ đó rút kinh nghiệm cho công tác giảng dạy; đồng thời tư vấn cho lãnh đạo các cấp trong quản lí, chỉ đạo chuyên môn. Một số hạn chế thường gặp trong bài làm của thí sinh (qua khảo sát các bài chấm thanh tra) ở các môn là: tỉ lệ bài có hành văn trôi chảy còn thấp, chưa rõ bố cục bài văn; bài làm ở các môn khoa học xã hội còn sai chính tả nhiều, chưa hiểu đề, bỏ trống bài làm, viết tắt tùy tiện, chữ viết khó xem, tẩy xóa nhiều; học sinh yếu về các kĩ năng lập luận để giải toán, vẽ hình và giải toán hình học; kĩ năng vẽ, nhận xét biểu đồ và sử dụng Alat Địa lí còn hạn chế; lỗi ngữ pháp, từ vựng tiếng Anh; viết sai công thức hóa học, không thuộc tính chất hóa học nên không viết được phương trình hóa học, trình bày bài làm thiếu tính logic đối với các bài toán cơ bản...

### **III. Chỉ đạo của Sở GDĐT**

- Phòng GDĐT và CBQL các trường cần nghiêm túc rút kinh nghiệm sau đợt thanh tra; triển khai các nội dung tư vấn trên đây đến CBQL và giáo viên các đơn vị; gửi các biên bản của đoàn thanh tra đến từng giáo viên để tiếp tục nghiên cứu, rút kinh nghiệm;

- Phòng GDĐT chỉ đạo sâu sát, kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện quy chế chuyên môn dạy học, kiểm tra đánh giá của các đơn vị. Phát huy vai trò của Hội đồng bộ môn cấp phòng, tổ chức sinh hoạt các chuyên đề nâng cao chất lượng dạy học. Uốn nắn, khắc phục kịp thời những mặt còn hạn chế trong dạy học, thi cử, cách thức làm bài của học sinh...;

- Phòng GDĐT có giải pháp nâng cao hơn nữa nghiệp vụ ra đề và chấm thi cho giáo viên; chuẩn bị mọi mặt để chia sẻ nhiều hơn việc ra đề thi với Sở GDĐT khi có yêu cầu, tiến tới tự chủ về việc ra đề thi sau này;

- Trong năm học 2017-2018, Sở và các Phòng GDĐT sẽ có hình thức xử lý nghiêm khắc khi phát hiện những trường hợp vi phạm trong việc ra đề thi và chấm thi.

Trên đây là Kết luận và chỉ đạo sau thanh tra chuyên ngành việc chấm thẩm định bài kiểm tra học kỳ II, bậc trung học cơ sở, năm học 2016 - 2017./.

#### ***Nơi nhận***

- Các đơn vị được tra (thực hiện);
- Các PGDĐT (thực hiện);
- Các Phó Giám đốc (theo dõi);
- Các phòng CNMV Sở (thực hiện);
- Lưu: VT, TTr, V, 20b.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Thanh Liêm**